

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ  
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 196/2022/HS-ST  
Ngày 27-12-2022

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Thành

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Trọng Quý và bà Bùi Thị Nguyệt

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Hải Lê; Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 12 năm 2022, tại Hội trường xét xử - Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 188/2022/HSST, ngày 28 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 197/2022/HSST- QĐ ngày 12/12/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Xuân L**; tên gọi khác: không; sinh ngày 20/11/1971, tại Dương Kinh, Hải Phòng; nơi thường trú: phường T, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; trình độ học vấn: lớp 12/12; nghề nghiệp: hưu trí; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn L và bà Trần Thị H; có vợ là Khôa Thị H và có 01 con sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; vắng mặt (có đơn xin xử vắng).

Bị hại: chị Vũ Thị Thu T, sinh năm 1997; nơi thường trú: phường T, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt (có đơn xin xử vắng).

Những người làm chứng: Ông Phạm Bá L1, chị Trần Minh N, ông Nguyễn Văn Th và chị Khôa Thị H, đều vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: sáng ngày 25/7/2022, tại tổ 3, khu Tân Lập 3, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, gia đình ông Phạm Bá L1 và bà Trần Thị Tr (là hàng xóm) xảy ra mâu thuẫn cãi nhau. Phạm Xuân L là hàng xóm đến xem. Chị Vũ Thị Thu T (trú tại phường T) là con dâu ông L1 có mặt tại đây, đã để 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 13 Pro max gắn sim có ốp lưng và tờ tiền 100 USD kẹp sau

ốp lưng có tổng giá trị 26.365.700 đồng, trên ghế trước cửa nhà, rồi đi vào nhà ông L1. Lợi dụng mọi người không chú ý, L đã trộm cắp tài sản trên mang về nhà. L nói với vợ (chị Khỏa Thị H) là nhặt được và bảo cất đi. Còn chị T sau khi phát hiện bị mất điện thoại đã trình báo Công an phường Cẩm Thủy. Công an phường Cẩm Thủy đã mời L đến trụ sở Công an làm việc, quá trình làm việc L khai nhận đã lấy số tài sản trên của chị T. Sau đó chị H đã giao nộp lại toàn bộ tài sản trên cho công an. Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản trên cho chị T, chị T không yêu cầu L phải bồi thường và có đơn xin giảm trách nhiệm hình sự đối với L.

Tại bản kết luận định giá số 50 ngày 05/8/2022 và số 62 ngày 13/10/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên định giá trong tố tụng hình sự thành phố Cẩm Phả kết luận: 01 điện thoại Iphone 13 Pro max trị giá 24.000.000 đồng; 01 ốp điện thoại Iphone13 Pro max trị giá 20.000 đồng; 01 sim điện thoại trị giá 25.000 đồng.

Tại bản kết luận 6363 ngày 30/9/2022 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: 01 tờ USD có mã hiệu LD 33933939D là tiền thật. Căn cứ vào quyết định số 2730/QĐ-NHNN ngày 31/12/2015 của Ngân hàng nhà nước, tỷ giá USD được công bố trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng nhà nước. Tỷ giá 01 USD tại ngân hàng nhà nước ngày 25/7/2022 là 23.207 đồng. Do đó 100 USD có giá trị 2.320.700 đồng.

Quá trình điều tra Phạm Xuân L khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung vụ án.

Bị hại chị Vũ Thị Thu T trong quá trình điều tra có lời khai thể hiện khoảng 11 giờ 30 phút ngày 25/7/2022 chị đến nhà bố chồng là ông Phạm Bá L1 tại tổ 3, khu Tân Lập 3, phường Cẩm Thủy, lúc này Công an phường Cẩm Thủy đang giải quyết mâu thuẫn của gia đình chị. Chị có vào trong nhà rồi ra ngoài để nghe điện thoại. Sau đó chị cởi áo chống nắng để trên chiếc ghế băng trước cửa nhà bố chồng còn chiếc điện thoại Iphone 13 promax chị để trong túi áo chống nắng. Khoảng 15 phút sau khi cơ quan Công an làm việc với gia đình chị, chị đi ra ngoài ghế để lấy điện thoại thì không thấy. Sau đó chị đã trình báo Công an và được biết Phạm Xuân L đã trộm cắp tài sản trên của chị, đến ngày 21/10/2022 chị đã được cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả trả lại toàn bộ tài sản bị trộm cắp và chị đã làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo L.

Người làm chứng chị Khỏa Thị H trong quá trình điều tra có lời khai thể hiện: khoảng 12 giờ 30 phút ngày 25/7/2022 chị đi làm về vào bếp nấu cơm thì L đưa chiếc điện thoại Iphone 13 promax bên trong ốp điện thoại có tờ tiền 100USD và nói là vừa mới nhặt được và dặn chị cất vào trong túi. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi được thông báo của cơ quan Công an về nguồn gốc chiếc điện thoại chị đang cầm, chị đã giao nộp toàn bộ số tài sản nêu trên cho cơ quan Công an. Ngoài ra người làm chứng ông Phạm Bá L1 và ông Nguyễn Văn Th cũng có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện có thấy Phạm Xuân L là hàng xóm qua nhà ông L1 để can ngăn mâu thuẫn và thấy L cầm chiếc điện thoại nhưng không biết chiếc điện thoại đó của ai.

Tại bản cáo trạng số 192/VKSCP, ngày 24/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố bị cáo Phạm Xuân L về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự: xử phạt: Phạm Xuân L từ 12 tháng đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng, kể từ ngày tuyên án; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: không.

Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo Phạm Xuân L vắng mặt tại phiên tòa. Tại đơn xin xử vắng mặt, bị cáo giữ nguyên quan điểm, lời khai như trong giai đoạn điều tra. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo đang điều trị bệnh U ác thực quản nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo Phạm Xuân L vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra bị cáo Phạm Xuân L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Hội đồng xét xử nhận thấy: Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, những người làm chứng; cùng các tài liệu, chứng cứ khác do cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Sáng ngày 25/7/2022, tại tổ 3, khu Tân Lập 3, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Phạm Xuân L đã có hành vi trộm cắp 01 điện thoại Iphone 13 Pro max có gắn sim, ốp lưng; 01 tờ tiền 100 USD có tổng giá trị là 26.365.700 đồng của chị Vũ Thị Thu T. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm

vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng số 192/CT- VKSCP ngày 24/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

**[3] Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:**

*“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”*

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng coi thường pháp luật, đã lợi dụng sơ hở của người khác để trộm cắp tài sản, do đó hành vi phạm tội của bị cáo cần bị xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

**[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:**

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra, truy tố, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo là người khuyết tật do bị tai nạn trong lao động có tỷ lệ thương tật 31%. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

**[5] Về hình phạt:** Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra, xét thấy ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, chưa bị kết án, bị xử lý vi phạm hành chính hay bị xử lý kỷ luật. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo đang điều trị bệnh Ung Biểu (U ác thực quản) và bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ (02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự), có nơi cư trú rõ ràng. Theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 được sửa đổi bổ sung bởi Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao cho chính quyền địa phương, nơi bị cáo cư trú để quản lý giáo dục bị cáo với một thời gian thử thách phù hợp cũng đủ sức răn đe, phòng ngừa, giáo dục bị cáo, để cho bị cáo cải tạo, sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị phạt tiền. Xét thấy bị cáo đang phải điều trị bệnh U ác thực quản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về các vấn đề khác: 01 điện thoại Iphone 13 Pro max có gắn sim, ốp lưng; 01 tờ tiền 100 USD là vật chứng của vụ án Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật. Đối với chị Khôa Thị H không biết số tài sản trên do phạm tội mà có, nên không đề cập xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo Phạm Xuân L là người khuyết tật, bị cáo đề nghị được miễn án phí nên Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án này theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Xuân L phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Xuân L 15 (mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án (27/12/2022).

Giao bị cáo Phạm Xuân L cho Ủy ban nhân dân phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo L có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh trong việc giám sát, giáo dục bị cáo L. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật tố tụng hình sự: Hủy bỏ các biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” và “Tạm hoãn xuất cảnh” của Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh đang được áp dụng đối với bị cáo Phạm Xuân L.

3. Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phạm Xuân L.

4. Căn cứ các Điều 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt bị cáo, bị hại báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**Nơi nhận:**

- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- CQ CSĐT Công an TP Cẩm Phả;
- CQ THAHS Công an TP Cẩm Phả;
- Chi cục THADSTP Cẩm Phả;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án- Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SỞ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Phạm Văn Thành**

